**MẪU THUYẾT MINH Ý TƯỞNG HỢP TÁC**

*(Kèm Thông báo số 163/TB-SKHĐT ngày 20/6/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1.Tên Ý tưởng** | | |
| **Phương thức thực hiện**    Độc lập    Liên danh | | |
| **2. Thông tin về tổ chức thực hiện nhiệm vụ** | | |
| ***2.1. Tổ chức chủ trì (đồng thời là tổ chức đứng đầu liên danh, nếu có)*** | | |
| 2.1.1. Tên, địa chỉ trụ sở | | |
| 2.1.2. Lãnh đạo của tổ chức  *(Họ và tên, chức vụ, thư điện tử, điện thoại)* | | |
| 2.1.3. Năng lực của người đứng đầu tổ chức chủ trì (đồng thời là người đứng đầu liên danh, nếu có) | | |
| 2.1.4. Chủ nhiệm nhiệm vụ  *(Họ và tên, chức vụ, thư điện tử, điện thoại)* | | |
| 2.1.5. Nội dung, kết quả hoạt động hỗ trợ phát triển DNVVN của tổ chức | | |
| ***2.2. Tổ chức tham gia liên danh thứ nhất (nếu có)*** | | |
| 2.2.1. Tên, địa chỉ trụ sở | | |
| 2.2.2. Lãnh đạo của tổ chức  *(Họ và tên, chức vụ, thư điện tử, điện thoại)* | | |
| 2.2.3. Nội dung, kết quả hoạt động hỗ trợ phát triển DNVVN của tổ chức | | |
| ***2.3. Tổ chức tham gia liên danh thứ hai (nếu có)*** | | |
| 2.3.1. Tên, địa chỉ trụ sở | | |
| 2.3.2. Lãnh đạo của tổ chức  *(Họ và tên, chức vụ, thư điện tử, điện thoại)* | | |
| 2.3.3. Nội dung, kết quả hoạt động hỗ trợ phát triển DNVVN của tổ chức | | |
| **3. Mô tả ngắn gọn về Ý tưởng** *(mục tiêu và nội dung hoạt động chính)* | | |
| **4. Nguồn nhân lực và tài chính, cơ sở vật chất - kỹ thuật được sử dụng để thực hiện Ý tưởng** | | |
| ***4.1. Năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ, nhân viên của tổ chức, mạng lưới chuyên gia tham gia thực hiện nội dung chính của Ý tưởng*** | | |
| 4.1.1. Đội ngũ nhân sự   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Họ và tên** | **Nội dung công việc** | **Thời gian làm việc** | **Đơn vị (chủ trì/liên danh)**  **(nếu có)** | | 1 |  |  |  |  | | 2 |  |  |  |  | | … |  |  |  |  | | | |
| 4.1.2. Năng lực, kinh nghiệm của các thành viên chủ chốt | | |
| 4.1.3. Đội ngũ chuyên gia   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Họ và tên** | **Kinh nghiệm** | **Năng lực** | **Nội dung công việc** | | 1 |  |  |  |  | | 2 |  |  |  |  | | … |  |  |  |  | | | |
| ***4.2. Tóm tắt nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất-kỹ thuật được phép khai thác, sử dụng để thực hiện Ý tưởng*** | | |
| **5. Tổng quan nhu cầu thực tiễn**  *(Nhu cầu thị trường, quy mô thị trường, tính cấp thiết phải giải quyết nhu cầu)* | | |
| **6. Giải pháp**  *(Phân tích giải pháp; nêu rõ điểm mới trong cách tiếp cận, biện pháp, cách thức triển khai, điều kiện đảm bảo tính khả thi của giải pháp)* | | |
| **7. Vai trò của tổ chức tham gia liên danh (nếu có)**  *(Nêu rõ những hoạt động chính do tổ chức chủ trì, tổ chức tham gia liên danh thực hiện trong triển khai Ý tưởng; vai trò điều phối, trách nhiệm của tổ chức chủ trì và người đứng đầu liên danh; phương án phân công, phối hợp, giám sát, kiểm tra hoạt động và đánh giá kết quả thực hiện Ý tưởng của các tổ chức tham gia liên danh)* | | |
| **8. Nội dung hoạt động, dự kiến sản phẩm, kết quả thực hiện Ý tưởng** | | |
| ***8.1. Nội dung triển khai*** | ***8.2. Hoạt động*** | ***8.3. Mô tả/Giải thích*** |
| Nội dung 1: | Hoạt động 1: |  |
| Hoạt động 2: |  |
| Hoạt động 3:… |  |
| ***8.4. Tiến độ thực hiện***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nội dung, hoạt động** | **Kết quả phải đạt/ Sản phẩm thu được của từng hoạt động** | **Thời gian thực hiện**  ***(Quý, năm)*** | **Đơn vị  thực hiện (đối với liên danh)** | | ***Nội dung 1:*** | | | | | Hoạt động 1: |  |  |  | | Hoạt động 2: |  |  |  | | Hoạt động 3: |  |  |  | | ***Nội dung 2:*** | | | | | Hoạt động 1: |  |  |  | | Hoạt động 2: |  |  |  | | ***Nội dung 3:*** | | | | | Hoạt động 1: |  |  |  | | Hoạt động 2: |  |  |  | | | |
| **9. Tính bền vững của quá trình thực hiện Ý tưởng**  *(Phân tích các yếu tố rủi ro, biện pháp kiểm soát rủi ro; phương án nhân rộng mô hình, chuyển giao, khai thác sản phẩm/kết quả thực hiện)* | | |
| **10. Hiệu quả mang lại và sự kết nối, hợp tác với các chủ thể khác trong hệ sinh thái**  *(Hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội, phát triển DNVVN; mối liên kết, hợp tác với chủ thể khác ở trong nước và quốc tế)* | | |
| **11. Quá trình tham gia các dự án hỗ trợ khác**  *(Nêu rõ những dự án, chương trình, đề án được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước ở trung ương và địa phương, dự án tài trợ quốc tế mà tổ chức chủ trì, tổ chức tham gia liên danh đã, đang thực hiện.)* | | |
| **12.Kinh phí thực hiện nhiệm vụ**  *(Có bản dự toán kinh phí chi tiết kèm theo.)* *Đơn vị tính: triệu đồng*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | **Nguồn kinh phí** | **Tổng số** | **Trong đó** | | | | | | | Trả công lao động | Nguyên vật liệu, năng lượng | | Thiết bị, máy móc | Xây dựng, sửa chữa nhỏ | Chi khác | |  | **Tổng kinh phí**  Trong đó: |  |  |  | |  |  |  | | 1 | Ngân sách Nhà nước |  |  |  | |  |  |  | | - Năm thứ nhất |  |  |  | |  |  |  | | - Năm thứ hai |  |  |  | |  |  |  | | 2 | Các nguồn vốn khác |  |  |  | |  |  |  | | - Năm thứ nhất |  |  |  | |  |  |  | | - Năm thứ hai |  |  |  | |  |  |  | | *Ngày tháng năm* | | | | | *Ngày tháng năm* | | | | | **CƠ QUAN QUẢN LÝ KINH PHÍ**  *(Xác nhận khi nhiệm vụ được phê duyệt)* | | | | | **TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  *(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)* | | | | | *Ngày tháng năm* | | | | | *Ngày tháng năm* | | | | | **CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ**  *(Xác nhận khi nhiệm vụ được phê duyệt)* | | | | | **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  *(Họ tên, chữ ký)* | | | | | | |